

Số: 627/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 10 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình
Tuyến đường ĐH9.NTM, đoạn từ xã Trà Mai - Đông Trường Sơn**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 28/6/2020; Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 về quản lý chất lượng công trình xây dựng; số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 20/01/2021 của UBND tỉnh về việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư các dự án khắc phục thiên tai tại nguồn dự phòng ngân sách Trung ương năm 2020; Công văn số 20/UBND-TH ngày 21/01/2021 của UBND tỉnh về việc đầu tư các dự án từ nguồn dự phòng ngân sách Trung ương năm 2020;

Xét hồ kèm theo Tờ trình số 24/TTr-UBND ngày 09/02/2021 của UBND huyện Nam Trà My về việc thẩm định, phê duyệt dự án Tuyến đường ĐH9.NTM đoạn từ xã Trà Mai - Đông Trường Sơn;

Theo đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 551/TTr-SGTVT ngày 10/3/2021, kèm theo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án số 548/KQTD-SGTVT ngày 08/3/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Tuyến đường ĐH9.NTM, đoạn từ xã Trà Mai – Đông Trường Sơn; với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Tuyến đường ĐH9.NTM đoạn từ xã Trà Mai - Đông Trường Sơn.
2. Cơ quan quyết định đầu tư: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam.
3. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Nam Trà My.

4. Mục tiêu đầu tư: Sửa chữa, khắc phục thiệt hại hư hỏng do thiên tai, bão lũ trên tuyến ĐH9.NTM, huyện Nam Trà My, phục vụ nhân dân đi lại thuận lợi, an toàn.

5. Nội dung và quy mô đầu tư:

Sửa chữa hư hỏng nền mặt đường và công trình trên tuyến ĐH9.NTM với quy mô và các chỉ tiêu kỹ thuật chủ yếu như sau:

- Cấp đường: Theo đường hiện trạng, tương ứng với đường cấp B (theo TCVN10380-2014).

- Tốc độ thiết kế: 20 Km/h.

- Bề rộng nền đường: 5,0m (mặt đường và lề gia cố) + đắp đất hai bên lề để giữ mặt đường với bề rộng từ 0,25m - 0,5m.

- Kết cấu áo đường: Bê tông xi măng.

- Trục xe tính toán: 10T.

- Tải trọng tính toán Cống: H30-XB80.

6. Tổ chức tư vấn lập dự án: Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng Hòa Thuận.

7. Chủ nhiệm thiết kế: Ông Phan Quang Việt.

8. Địa điểm xây dựng: Xã Trà Mai, huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam.

9. Diện tích sử dụng đất: Khoảng 4,16 ha (trong đó đất đường cũ 3,88ha).

10. Nhóm dự án, loại, cấp công trình: Dự án nhóm C, công trình giao thông, cấp IV.

11. Số bước thiết kế: 02 bước.

12. Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật áp dụng chủ yếu: Theo khoản 10 Mục I Báo cáo thẩm định số 548/KQTD-SGTVT ngày 09/3/2021 của Sở Giao thông vận tải.

13. Nội dung thiết kế cơ sở:

a) Bình đồ tuyến: Bám theo đường ĐH9.NTM hiện trạng có điểm đầu tại Km2+700/ĐH5.NTM, điểm cuối tại Km117+600/đường Trường Sơn Đông; Tổng chiều dài tuyến 13,6Km, trong đó tổng chiều dài các đoạn sửa chữa mặt đường và chỉnh tuyến vào taluy dương 2Km và sửa chữa lề, rãnh 5,8Km.

b) Trắc dọc: Theo cao độ đường hiện trạng.

c) Trắc ngang: 5,0m (mặt và lề gia cố) + 2x0,5m (lề đất giữ mặt). Kết cấu gia cố lề giống mặt đường.

- Độ dốc ngang mặt đường và lề gia cố: 2%, lề đất: 4%.

- Sửa chữa, gia cố rãnh dọc bằng bê tông M150 tại một số vị trí xung yếu để chống xói lở.

- Gia cố mái taluy nền đường tại các vị trí đắp cao và vị trí hai đầu cống bằng bê tông M150 để chống xói lở.

d) Kết cấu nền, mặt đường:

- Kết cấu sửa chữa mặt đường và lề gia cố: Bê tông xi măng M300 đá

1x2 dày 24cm, lớp cấp phối đá dăm loại I Dmax25 dày 16cm.

- Nền đường: Đắp đất nền đường đầm chặt K95; các đoạn nền đường đào, trong phạm vi mặt đường lu lèn đạt độ chặt K95.

đ) Công trình thoát nước trên các đoạn tuyến thiết kế:

* Cầu dầm bản BTCT tại Km3+469, gồm 3 nhịp, mỗi nhịp dài 9m còn tốt, tận dụng lại.

* Công thoát nước:

- Tổng cộng 30 công, trong đó:

+ Thiết kế mới 12 công gồm: 04 công tròn D100cm; 06 công tròn D150; 02 công hộp (2,5x2,5)m để thay thế công cũ 2D100 xói trôi.

+ Thiết kế mới và bổ sung mở rộng 18 công tận dụng gồm: 14 công tròn D100cm, 01 công tròn D150, 01 công tròn 2D150, 02 hộp (3x3)m hai bên công cũ tại Km1+107 và Km3+357.

- Kết cấu công bằng bê tông và bê tông cốt thép.

e) Nút giao thông trên các đoạn tuyến thiết kế: Thiết kế 01 nút giao đầu tuyến theo dạng nút giao đơn giản cùng mức; kết cấu mặt đường như tuyến chính.

f) Hệ thống an toàn giao thông và công trình phụ trợ: Bố trí cọc tiêu, biển báo, tường hộ lan theo Quy chuẩn QCVN 41:2019/BGTVT về báo hiệu đường bộ.

14. Tổng mức đầu tư: **26.000.000.000 đồng** (Hai mươi sáu tỷ đồng), trong đó:

- Chi phí xây dựng	:	20.197.159.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án	:	635.533.000 đồng
- Chi phí tư vấn ĐTXD	:	1.771.209.000 đồng
- Chi phí khác	:	577.917.000 đồng
- Chi phí bồi thường, GPMB	:	500.000.000 đồng
- Chi phí dự phòng	:	2.318.182.000 đồng

15. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách Trung ương 22 tỷ đồng; ngân sách huyện Nam Trà My 4 tỷ đồng.

16. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư tổ chức thực hiện quản lý dự án theo quy định tại Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

17. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2021.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. UBND huyện Nam Trà My (Chủ đầu tư) căn cứ các nội dung đã được phê duyệt, tiến hành lập các hồ sơ, thủ tục tiếp theo theo đúng quy định của nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng và chịu trách nhiệm trước pháp luật trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các ngành liên quan theo dõi, hướng dẫn, giám sát chủ đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Nam Trà My và Thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CPVP;
- Lưu: VT, TH, KTN.

(F:\Dropbox\HUNG\Giao thong\quyet dinh\QD 2021\PD du an\3 10.PD du an đường DH9.NTM Tra Mai Dong Truong Son.docx)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hồng Quang
Nguyễn Hồng Quang